

CÔNG TY CP XNK HÀNG KHÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP XNK Hàng không

Thời gian: 8h00, ngày 25 tháng 5 năm 2022.

Địa điểm tổ chức Đại hội: Phòng họp tầng 2 tòa nhà Airimex, số 414 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

TT	Thời gian	Nội dung chương trình	Người thực hiện
1	8h00 - 8h30	Đón tiếp cổ đông đăng ký danh sách, phát tài liệu, phát thẻ và phiếu biểu quyết.	Ban Tổ chức
2	8h30 - 8h40	Khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu.	Ban Tổ chức
3	8h40 - 8h45	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông.	Ban KT tư cách CD
4	8h45 - 8h55	Bầu Đoàn Chủ tịch,: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua. - Giới thiệu danh sách đề Đại hội thông qua. (Đại hội giờ thẻ biểu quyết thông qua)	Ban Tổ chức
		Bầu Ban Thư ký: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua. - Giới thiệu danh sách (dự kiến) đề Đại hội thông qua. (Đại hội giờ thẻ biểu quyết thông qua)	Đoàn Chủ tịch
		Bầu Ban Kiểm phiếu: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua. - Giới thiệu danh sách (dự kiến) đề Đại hội thông qua. (Đại hội giờ thẻ biểu quyết thông qua)	
5	8h55 - 9h05	Đoàn Chủ tịch thông qua: - Thông qua Chương trình ĐHCĐTN năm 2022 & phân công nhiệm vụ trong Đoàn Chủ tịch; - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. (Đại hội giờ thẻ biểu quyết thông qua)	Đoàn Chủ tịch
6	9h05 - 9h30	Báo cáo của HĐQT về: - Kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch năm 2022 và các giải pháp thực hiện;	Đoàn Chủ tịch
		- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.	Đoàn Chủ tịch
7	9h30 - 9h45	Báo cáo của Ban Kiểm soát về: - Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và ban điều hành năm 2021. - Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2022.	Ban Kiểm soát
8	9h45 - 9h55	Báo cáo của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021	Đoàn Chủ tịch
		Báo cáo của HĐQT về chi thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát:	

		- Thực hiện năm 2021. - Kế hoạch năm 2022.	
9	9h55 - 10h45	Đại hội thảo luận và bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung từ mục 6 đến mục 8.	Đoàn Chủ tịch
10	10h45 - 10h50	Thông báo kết quả biểu quyết các nội dung từ mục 6 đến mục 8.	Ban Kiểm phiếu
11	10h50 - 11h00	Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội; (Đại hội xem xét giơ thẻ biểu quyết thông qua)	Thư ký Đại hội
12	11h00	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu



Số: 613 /2022/TTr-HĐQT-XNK

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

Đề nghị ĐHCĐ thường niên năm 2022 xem xét, thông qua một số nội dung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Hàng không

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Chương trình Đại hội:

Có Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

2. Quy chế làm việc của Đại hội:

Có Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

• Tổng tài sản (31/12/2021)	:	119.911.966.463 đồng
• Vốn chủ sở hữu (31/12/2021)	:	36.386.417.358 đồng
• Tổng doanh thu (01/01/2021 - 31/12/2021)	:	191.788.658.658 đồng
• Lợi nhuận trước thuế (01/01/2021 - 31/12/2021)	:	2.301.582.483 đồng

Các số liệu chi tiết được ghi tại Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA) kiểm toán.

4. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021:

Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2021
(Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	195.900	191.789	97,90%
Tổng chi phí	190.856	189.487	99,28%

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện so với kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế	5.044	2.302	45,63%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.004	1.932	48,24%
Mức chia cổ tức dự kiến	9%/VĐL	9%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư (giá trị giải ngân)	10.100	1.517	15,02%

5. Kế hoạch SXKD năm 2022:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2022

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Năm 2022	
		Kế hoạch	KH 2022 so với TH 2021
Tổng doanh thu	191.789	160.600	83,74%
Tổng chi phí	189.487	158.093	83,43%
Lợi nhuận trước thuế	2.302	2.507	108,94%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.932	1.974	102,21%
Mức chia cổ tức dự kiến	9%/VĐL	5%/VĐL	55,56%
Tổng vốn đầu tư (giá trị giải ngân)	1.517	12.118	798,81%

Các số liệu chi tiết và diễn giải được nêu tại Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty gửi kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2022.

6. Báo cáo của HĐQT trình ĐHCĐ thường niên năm 2022:

Có báo cáo của HĐQT kèm theo.

7. Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên năm 2022 và Báo cáo của BKS về phương án lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2022:

Có báo cáo của BKS kèm theo.

8. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Có Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 kèm theo.

9. Chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

Có báo cáo thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2021, đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022 kèm theo.

Các tài liệu có liên quan đến những nội dung trên xin được gửi kèm theo Tờ trình này.
Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, T/K Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu

934 - C.T.C.P.
TY
N
KHẨU
NG
HÀ NỘI



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

*Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA)

Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không như sau:

I. Hoạt động của BKS năm 2021:

1. Cơ cấu BKS Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không gồm 3 thành viên trong đó có 01 thành viên chuyên trách:

- Bà Đỗ Thu Hằng - Trưởng ban
- Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm soát viên
- Ông Đinh Phúc Lộc - Kiểm soát viên

2. Tình hình hoạt động của BKS:

- Căn cứ kết quả bầu cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ thành viên BKS 2021-2026 tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty số 16/2021/NQ-ĐHĐCĐ-XNK, ngày 25/6/2021 BKS đã tiến hành họp phiên thứ nhất để bầu cử chức danh Trưởng Ban kiểm soát, qua đó BKS đã bầu bà Đỗ Thu Hằng, thành viên BKS giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

- Ngày 28/6/2021, BKS họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BKS đồng thời xây dựng kế hoạch làm việc của BKS (các công tác triển khai sau ĐHĐCĐTN 2021).

- Các thành viên BKS chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- + BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT)
- + Giám sát hoạt động của HĐQT, của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- + Hàng quý, BKS đều tổ chức họp định kỳ, đồng thời các thành viên BKS thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định. Thực hiện các báo cáo soát xét về tình hình tài chính, kinh doanh của Công ty theo từng quý, năm.

+ Rà soát, kiến nghị HĐQT, TGD Công ty sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hiện hành.

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2021, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

+ BKS đã soát xét việc thực hiện các quy định, quy chế, quy trình thanh quyết toán. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty.

+ Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kết thúc ngày 30/6/2022 và kiểm toán báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2022.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:

Các thành viên BKS được nhận thù lao và chi phí hoạt động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2021 là 69,360 triệu đồng (2.890.000 đồng/tháng/người x 2 người = 69.360.000 đồng.)

- Lương của trưởng BKS chuyên trách trong năm 2021 là: 199 triệu đồng.

- Chi phí hoạt động của BKS năm 2021: không phát sinh

4. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

- Phiên họp ngày 25/6/2021: BKS họp bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ thành viên BKS 2021-2026.

- Phiên họp ngày 28/6/2021: BKS họp thảo luận phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS và xây dựng kế hoạch các công tác triển khai sau ĐHCĐTN 2021..

- Phiên họp ngày 20/8/2021: BKS họp về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021.

- Phiên họp ngày 05/10/2021: BKS họp với Kiểm toán nội bộ Công ty: BKS phối hợp với Kiểm toán nội bộ rà soát quy định, quy chế, quy trình của Công ty để sửa đổi, cập nhật, bổ sung cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty hiện tại và trong thời gian tới.

- Phiên họp ngày 03/12/2021: BKS họp về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2021.

- Phiên họp ngày 25/02/2022: BKS họp online với Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA) về việc trao đổi các ý kiến và đánh giá khi kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2021.

- Phiên họp ngày 07/03/2022: BKS họp về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

Trong quá trình làm việc, các thành viên BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

II. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc:

Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (E-mail) và Văn bản. Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế, Quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn Công ty.

BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT và đưa ra những ý kiến đóng góp với HĐQT trong phạm vi chức năng, quyền hạn của BKS.

HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty đã phối hợp và tạo điều kiện để BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

III. Kết quả giám sát hoạt động SXKD, quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

1001
CÔNG
CỔ
HÀNG
BIÊN

1. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính năm 2021:

Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2021

Đơn vị tính: Trđ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH 2021 so với KH 2021 (%)
1. Tổng doanh thu	195.900	191.789	97,90
2. Tổng chi phí	190.856	189.487	99,28
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	5.044	2.302	45,63
4. Tổng số lao động bình quân	110	98	89,09
5. Tổng quỹ lương	19.391	13.074	67,42
6. Thu nhập LĐ bình quân tháng	14,69	11,12	75,68
7. Mức chia cổ tức dự kiến	9%	9%	100,00
8. Tổng mức đầu tư			
- Khối lượng công việc hoàn thành	10.100	2.915	28,86%
- Giá trị giải ngân	10.100	1.517	15,02%

Báo cáo tài chính cho năm 2021 của Công ty phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, phù hợp với các quy định hiện hành đồng và đã được Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA) kiểm toán, kiểm tra và xác định số liệu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

1.1. Đánh giá kết quả SXKD:

Báo cáo tài chính phản ánh kết quả kinh doanh của Công ty:

- Tổng doanh thu thực hiện: 191,788 tỷ (đạt 97,90% kế hoạch)
- Tổng chi phí: 189,487 tỷ (đạt 99,28% kế hoạch)
- Tổng lợi nhuận trước thuế là: 2,302 tỷ (đạt 45,63% kế hoạch)

Năm 2021 đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của toàn ngành Hàng không, trong đó có AIRIMEX. Công ty đã chịu ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD do việc giảm đầu tư cho phụ tùng vật tư máy bay, ngừng khai thác đường bay quốc tế của các Hãng Hàng không. Kết quả kinh doanh của Công ty sụt giảm, Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch cả về doanh thu cũng như lợi nhuận. Doanh thu đạt 191,788 tỷ đạt 97,90% kế hoạch năm, Lợi nhuận trước thuế đạt 2,302 tỷ đạt 45,63% kế hoạch SXKD năm 2021 do ĐHĐCĐ thông qua.

1.2. Đánh giá về công nợ, hàng tồn kho:

a) Hàng tồn kho:

Tại thời điểm ngày 31/12/2021 là 13,809 tỷ đồng. Giá trị hàng tồn kho giảm so với cùng kỳ năm trước (tại thời điểm 31/12/2020 là 19,085 tỷ đồng)

b) Công nợ:

- Công nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2021 là 86,013 tỷ đồng, trong đó:
 - + Phải thu của khách là: 45,116 tỷ đồng
 - + Trả trước người bán là: 5,803 tỷ đồng
 - + Phải thu khác là: 35,093 tỷ đồng

Đối với công nợ phải thu Công ty quản lý theo dõi trên sổ kế toán, cuối năm có xác nhận công nợ với khách hàng.

- Công nợ phải trả tại thời điểm ngày 31/12/2021 là 83,525 tỷ đồng

- Đối với công nợ phải thu, phải trả Công ty đã quản lý theo dõi trên sổ kế toán, cuối năm Công ty đã gửi thư xác nhận đến khách hàng và nhà cung cấp dịch vụ. Để tránh phát sinh công nợ kéo dài cần có phương án thu hồi công nợ với khách hàng.

Tuy nhiên vẫn còn hợp đồng phát sinh từ năm 2015 còn đang dở dang đề nghị nhanh chóng giải quyết để quyết toán Hợp đồng.

c) Tài sản ngắn hạn khác thời điểm ngày 31/12/2021 là: 560 triệu đồng là các khoản chi phí trả trước ngắn hạn và thuế GTGT được khấu trừ, thuế và các khoản phải thu Nhà nước.

2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty:

2.1. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, quyền và trách nhiệm của mình theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty trên nguyên tắc tập trung dân chủ và vì lợi ích của cổ đông.

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Công ty sửa đổi Quy chế Quản lý tài chính của Công ty cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành, sửa đổi Định mức chi tiêu và thanh toán chi phí cho phù hợp với thực tế của Công ty và các quy định hiện hành. Do hoạt động của phòng Vé máy bay trong thời gian qua không hiệu quả vì vậy HĐQT đã quyết định chuyển đổi phương thức kinh doanh của phòng Vé máy bay từ phương thức khoán kinh doanh sang phương thức hợp tác kinh doanh.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, HĐQT đã quyết định thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ Công ty, quyết định ban hành Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và tổ chức hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ Công ty, ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ, ban hành Quy trình kiểm toán nội bộ và ngăn ngừa rủi ro, ban hành Quy trình lập và kiểm soát tài liệu hồ sơ và triển khai thực hiện nhằm đảm bảo việc kiểm soát, theo dõi, đánh giá tình hình phát hiện, xử lý và giảm thiểu các sai sót, rủi ro trong tất cả các quá trình vận hành, quản lý tại Công ty.

- HĐQT tổ chức các cuộc họp và các lần lấy ý kiến theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các phiên họp HĐQT đều có biên bản.

- Các hoạt động của HĐQT đã đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban Tổng giám đốc điều hành đã chỉ đạo, triển khai mọi hoạt động của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Các hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2021:

- Thực hiện triển khai Nghị quyết vào từng lĩnh vực cụ thể, đi theo đúng định hướng của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng Điều lệ, quy chế quản trị của Công ty và pháp luật quy định. Thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin đối với Công ty đại chúng theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán.

- Để mảng hoạt động kinh doanh bán vé máy bay có hiệu quả, Tổng giám đốc đã trình HĐQT quyết định chuyển đổi phương thức kinh doanh của phòng Vé máy bay từ phương thức khoán kinh doanh sang phương thức hợp tác kinh doanh.

- Công ty đã hoàn thành việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020 như phương án đã được ĐHĐCĐTN năm 2021 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 5,5%. Tổng tiền cổ tức chi trả bằng tiền mặt cho các cổ đông là 1.711.205.650 đồng.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh : trong năm qua Công ty gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, hoạt động kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch ĐHĐCĐTN năm 2021 thông qua cả về chỉ tiêu doanh thu cũng như lợi nhuận nhưng đó cũng là sự nỗ lực rất lớn trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc cùng các cán bộ lãnh đạo của công ty và tập thể cán bộ công nhân viên các phòng chức năng trong Công ty đã có nhiều cố gắng để Công ty có lợi nhuận trong bối cảnh đại dịch hoành hành trên toàn thế giới.

- Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các TV HĐQT và BKS với các mức chi cụ thể cho các đối tượng theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Tổng số tiền chi thù lao của các TV HĐQT, BKS năm 2020 là: 236.160.000 đồng.

- Công tác tài chính: Quản lý công tác công nợ, đảm bảo nguồn tài chính để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt các nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước

- Về công tác đầu tư, sửa chữa:

+ Năm 2021 Công ty thực hiện đầu tư mua mới 01 xe ô tô 7 chỗ giá trị giải ngân 1,517 tỷ đồng, phần mềm quản lý kinh doanh trị giá 1,398 tỷ đồng.

+ Công ty đã sửa chữa, cải tạo các hạng mục bị xuống cấp, hư hỏng, nâng cao chất lượng dịch vụ cho thuê văn phòng.

+ Thanh lý: Trong năm 2021 không thanh lý.

- Về công tác tổ chức nhân sự:

+ Không có thay đổi nhân sự chủ chốt của Công ty.

+ Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động theo đề án quản trị nhân sự, kiện toàn tổ chức, cán bộ, ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về chính sách đối với người lao động:

Tuân thủ đúng các văn bản quy định của Nhà nước. Quyền lợi của cổ đông và người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng Điều lệ công ty.

- Về chính sách tiền lương:

+ Mặc dù đại dịch Covid 19 bùng phát ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng công ty vẫn đảm bảo các chế độ, quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của Nhà nước và của Bộ LĐTBXH. Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Việc chi trả lương cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo quy định phân phối tiền lương tiền thưởng và quy định khoán kinh doanh của Công ty.

+ Quỹ tiền lương thực hiện trong năm 2021 là 13,074 tỷ đồng; Thu nhập bình quân là 11,12 triệu đồng/ người/tháng.

- Các chính sách khác:

Công ty đã phối hợp BCH công đoàn, đoàn thanh niên để tổ chức các hoạt động cho người lao động phù hợp với bối cảnh đại dịch. Công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

3. Kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

3.1. Đề nghị Ban Tổng giám đốc:

- Định kỳ lên phương án rà soát hàng hóa tồn kho để tránh hàng hóa chậm luân chuyển, xem xét việc trích lập dự phòng cho năm sau và Quỹ dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

- Hệ thống và rà soát lại các quy trình, quy chế, quy định mà công ty đã ban hành để kiến nghị hoặc ban hành lại cho phù hợp thực tế.

- Đề nghị nhanh chóng giải quyết dứt điểm Hợp đồng phát sinh từ năm 2015 còn đang dở dang, tiến tới quyết toán thanh lý Hợp đồng.

- Đề nghị kiểm soát chặt chẽ việc kinh doanh, tránh để phát sinh công nợ kéo dài, có phương án thu hồi công nợ với khách hàng.

- Thực hiện đối chiếu công nợ định kỳ theo quy định với khách hàng và nhà cung cấp để tránh phát sinh công nợ tồn đọng.

- Tăng cường về luân chuyển chứng từ để đảm bảo báo cáo và hạch toán đúng kỳ nghiệp vụ phát sinh.

- Thực hiện các kiến nghị của BKS và kiểm toán.

3.2. Đề nghị Hội đồng quản trị:

- Chính sửa bổ sung Quy chế quản lý tài sản trong đó có phân cấp về quy trình và thủ tục đầu tư tài sản.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý nợ; báo cáo theo tuổi nợ và đánh giá tuổi nợ hàng kỳ.

- Hệ thống và rà soát lại các quy trình, quy chế, quy định mà Công ty đã ban hành để ban hành lại cho phù hợp thực tế.

3.3. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP XNK Hàng không đã được Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA) kiểm toán.

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 được HĐQT Công ty trình.

- Đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam - CN Hà Nội thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kết thúc ngày 30/6/2022 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không.

IV. Kế hoạch năm 2022 của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện theo quy định, và tập trung vào các nội dung chính sau:

- Giám sát: thông qua các cuộc họp, các phiên họp dưới hình thức xin ý kiến của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến trên cơ sở phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của BKS.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD 2022 của Công ty:

+ Kiểm tra giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT, quyết định của ban TGD.

+ Thẩm định các BCTC, báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng và năm 2022.

- Thực hiện kiểm tra chuyên đề: do BKS đánh giá và lựa chọn.

- Các công việc khác theo quy định của BKS.

Trân trọng báo cáo !

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thu Hằng

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HĐQT
TRÌNH ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
(Về tình hình SXKD 2021, kế hoạch SXKD 2022 và các giải pháp thực hiện)

I. Khái quát về tổ chức Công ty:

Công ty XNK Hàng không (Airimex) được thành lập theo Quyết định số 197/TCHK ngày 21 tháng 03 năm 1989 của Tổng cục HKDD VN, trụ sở của Công ty tại 414 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

Năm 2005 Bộ Giao thông vận tải ra quyết định chuyển Công ty XNK Hàng Không, đơn vị thành viên của TCT HKVN thành Công ty cổ phần.

Ngày 18/05/2006 Công ty CP XNK Hàng Không đã chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần; Vốn điều lệ Công ty: 20 tỷ đồng.

Tháng 4/2009 vốn điều lệ của Công ty tăng lên là: 25.927.400.000 đồng.

Tháng 12/2021 vốn điều lệ của Công ty tăng lên là: 31.112.830.000 đồng

Hội đồng quản trị Công ty tính đến hết 31/12/2021 gồm 5 thành viên. Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên. Trong đó, các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách, kiêm nhiệm:

Ông Đào Khắc Hậu, giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty;

Ông Nguyễn Duy Việt, giữ chức UV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty;

Bà Đỗ Thu Hằng, giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

II. Tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2021:

1. Tổng quan chung về môi trường kinh doanh:

GDP năm 2021 tăng 2,58% so với năm trước, thấp hơn mức tăng GDP năm 2020 do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh.

Tỷ giá ngoại tệ diễn biến phức tạp trong các giai đoạn chịu tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 và biến động trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên, sau các phiên điều chỉnh, tỷ giá đã quay trở lại trạng thái ổn định.

Đối với ngành hàng không là thị phần chính của Airimex: Ngành hàng không là lĩnh vực chịu ảnh hưởng trực tiếp và nghiêm trọng từ dịch Covid-19. Vì vậy việc giảm đầu tư cho phụ tùng vật tư máy bay, ngừng khai thác đường bay quốc tế ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Airimex.

Cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh bán hàng cũng rất gay gắt, nhiều đối thủ là công ty tư nhân, cơ chế tài chính mở có những cơ chế cạnh tranh gây khó khăn cho Airimex.

Trước những diễn biến thay đổi trên, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Airimex, HĐQT, Ban điều hành đã có những giải pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp để đạt kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

HĐQT xin báo cáo với Đại hội một số lĩnh vực hoạt động chính của Công ty năm 2021 như sau:

2. Về kết quả kinh doanh năm 2021:

Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2021

Đơn vị tính: Trđ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH 2021 so với KH 2021
1. Tổng doanh thu	195.900	191.789	97,90%
2. Tổng chi phí	190.856	189.487	99,28%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	5.044	2.302	45,63%
4. Tổng số lao động bình quân	110	98	89,09%
5. Tổng quỹ lương	19.391	13.074	67,42%
6. Thu nhập LĐ bình quân tháng	14,69	11,12	75,68%
7. Mức chia cổ tức dự kiến	9%	9%	100,00%
8. Tổng mức đầu tư (Khối lượng công việc hoàn thành)	10.100	2.915	28,86%
9. Tổng mức đầu tư (Giá trị giải ngân)	10.100	1.517	15,02%

Đánh giá các mặt hoạt động kinh doanh năm 2021:

- Về doanh thu:

+ Về mảng doanh thu ủy thác xuất nhập khẩu phụ tùng vật tư (PTVT) máy bay và dịch vụ vận chuyển:

- XNK ủy thác PTVT được Công ty tiếp tục xác định là mảng kinh doanh cốt lõi, Công ty luôn chủ động bám sát thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ XNK ủy thác PTVT máy bay, các trường hợp hàng AOG và hàng cứu tàu được thực hiện 24/7.

- Doanh thu từ phí ủy thác đạt 21,64 tỷ đồng bằng 67,64% KH ĐHCĐ;

- Doanh thu từ dịch vụ vận chuyển bằng 32,86 tỷ đạt 82,16% KH;

- Trong công tác giao nhận PTVT máy bay cho VNA, Công ty luôn cố gắng để đảm bảo giao nhận hàng nhanh chóng, kịp thời, đáp ứng yêu cầu về thời gian giao nhận. VNA đánh giá cao sự nỗ lực của Công ty.

+ Về mảng doanh thu bán hàng:

- Doanh thu từ mảng kinh doanh thiết bị mặt đất, sân bay đạt 86,48 tỷ đồng tương đương bằng 86,48% KH, doanh thu chủ yếu từ hợp đồng ký năm 2020 chuyển sang; Năm 2021 các nhà đầu tư cắt giảm chi phí, không đầu tư trang thiết bị.

- Doanh thu từ mảng kinh doanh công cụ dụng cụ trên máy bay đạt 33,97 tỷ đồng tương ứng 84,93% KH do các đường bay quốc tế chưa được khai thác, các đường bay nội địa hạn chế sử dụng các hàng hoá có nguy cơ lây nhiễm.

+ Doanh thu cho thuê văn phòng đạt 13,98 tỷ đồng bằng 114,57% KH ĐHCĐ. Khi xây dựng kế hoạch kinh doanh 2021 Công ty đã tính đến ảnh hưởng của dịch Covid-19 và dự kiến những tình huống xấu có thể xảy ra. Do đó doanh thu cho thuê văn phòng vượt so với kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

+ Doanh thu từ bán vé máy bay bằng 550 triệu đồng (36,70% KH ĐHCĐ)

+ Doanh thu tài chính và thu khác bằng 332 triệu đồng (165,95% KH ĐHCĐ).

- **Về chi phí:** Tổng chi phí năm 2021 của Công ty là 189,49 tỷ đồng, bằng 99,28% KH ĐHCĐ thông qua. Công ty đã kiểm soát tốt chi phí, thực hiện cắt giảm các khoản chi phí không thật sự cần thiết.

- **Về lợi nhuận:** Mặc dù ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến cho nhiều doanh nghiệp trong ngành hàng không nói chung và các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty nói riêng có kết quả kinh doanh âm, song Airimex vẫn đạt được lợi nhuận là 2,3 tỷ đồng (tương ứng 45,63% KH ĐHCĐ thông qua).

- **Về đầu tư:** Năm 2021 Công ty đã thực hiện:

+ Điều chỉnh kế hoạch đầu tư: thay đổi hạng mục đầu tư Mua mới thang máy nhà A (1,5 tỷ đồng) và Chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng toà nhà văn phòng tại 414 Nguyễn Văn Cừ (2 tỷ đồng) thành hạng mục đầu tư Thay mới trạm biến áp Công ty (3 tỷ đồng). Tổng kế hoạch đầu tư năm 2021 thay đổi từ 10,6 tỷ đồng thành 10,1 tỷ đồng;

+ Thực hiện dự án Mua mới ô tô 7 chỗ: kế hoạch đầu tư 1.550.000.000 đồng, giá trị giải ngân 1.517.480.000 đồng;

+ Thực hiện dự án đầu tư Phần mềm quản lý kinh doanh: kế hoạch đầu tư 1.500.000.000 đồng, giá trị hợp đồng 1.398.000.000 đồng;

- **Về nguồn nhân lực và chăm lo đến thu nhập của người lao động:**

+ Lao động bình quân trong năm 2021 là 98 người, thực hiện theo kết quả đề án Quản trị nhân sự và kế hoạch về lao động được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo hiệu quả công việc trong tình hình diễn biến dịch bệnh phức tạp ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Thực hiện quỹ lương năm 2021 là 13,07 tỷ đồng tương ứng 67,42% KH đã được ĐHCĐ thông qua.

- **Về quyền lợi của Cổ đông:**

Năm 2021, Công ty dự kiến chi trả cổ tức cho các cổ đông là 9,0%/ VDL bằng 100,00% so với kế hoạch.

3. Về vấn đề tổ chức, nhân sự của Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể:

+ Kết quả trúng cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

- Ông Đào Khắc Hậu;
- Ông Nguyễn Duy Việt;
- Ông Hoàng Việt Dũng;
- Ông Đỗ Khắc Thanh;
- Bà Nguyễn Hoàng Yến.

Tại cuộc họp HĐQT phiên thứ nhất (Nhiệm kỳ TV HĐQT 2021-2026), HĐQT đã bầu ông Đào Khắc Hậu giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty.

+ Kết quả trúng cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

- Bà Đỗ Thu Hằng;
- Ông Nguyễn Tiến Dũng;
- Ông Đinh Phúc Lộc.

Tại cuộc họp BKS phiên thứ nhất (Nhiệm kỳ TV BKS 2021-2026), BKS đã bầu bà Đỗ Thu Hằng giữ chức Trưởng BKS Công ty.

- Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện tại gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát;

+ Tổng giám đốc điều hành;

+ Ban kiểm toán nội bộ;

+ Các đơn vị trực thuộc, gồm: Phòng Xuất nhập khẩu 2; Phòng Xuất nhập khẩu 3; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Hành chính và Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

- Về công tác cán bộ: HĐQT và Tổng giám đốc Công ty theo thẩm quyền đã điều chuyển, bổ nhiệm một số cán bộ đảm bảo đúng quy định, đúng theo phân cấp quản lý.

- Công ty cơ bản đã ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp phân công bố trí công việc tới từng người lao động một cách phù hợp và khoa học; xây dựng định biên lao động cho từng đơn vị trong Công ty trên cơ sở kết quả của Đề án quản trị nhân sự; Thực hiện trả lương cho người lao động theo chức danh công việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc; Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

- Do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Công ty đã thực hiện nghỉ không lương tạm thời bình quân 20% đối với người lao động Công ty.

4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 25/06/2021 đã được HĐQT, Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020 như phương án đã được ĐHĐCĐTN năm 2021 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 5,5%/VĐL, chi trả 100% bằng tiền;

- Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên.

- HĐQT Công ty đã chủ động đánh giá tình hình kinh doanh thực tế để tính toán điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, tuy nhiên do diễn biến của dịch phức tạp, thời gian ổn định ngắn, nhiều lần có nguy cơ bùng phát trở lại, việc ước lượng, đánh giá tình hình kinh doanh cũng gặp nhiều khó khăn. Do đó, HĐQT giữ nguyên kế hoạch kinh doanh 2021 ĐHĐCĐ đã thông qua, đồng thời thực hiện cắt giảm chi phí và có các biện pháp duy trì doanh thu.

- Công ty đã hoàn thành việc ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Công ty đã hoàn thành việc bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 09/07/2021;

- Công ty đã hoàn thành sửa đổi Điều lệ Công ty, ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, Quy chế hoạt động của BKS Công ty vào ngày 25/06/2021 với các nội dung đã được ĐHĐCĐ 2021 thông qua;

- Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty: Trình độ quản lý, điều hành và chất lượng lao động tại đơn vị được nâng cao; sử dụng và phát huy tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên. Có sự phối kết hợp, trao đổi về nghiệp vụ và dữ liệu thông tin thường xuyên giữa các Phòng, Chi nhánh trong Công ty.

- Về quy chế, quy định: Rà soát các quy chế quy định cho phù hợp với thực tế, đúng quy định để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Về lao động: Kiểm soát số lượng lao động trong kế hoạch được thông qua, sử dụng lao động hiệu quả, nâng cao chất lượng lao động do đó năng suất lao động tăng, nhất là năng suất lao động mang kinh doanh XNK ủy thác, giao nhận vận chuyển.

- Về tiền lương: Đảm bảo tiền lương thu nhập, đời sống của người lao động ổn định, người lao động yên tâm làm việc.

Như vậy, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty đã được HĐQT thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Năm 2021, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của Công ty không đạt kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua. Tuy vậy, trong tình hình bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch bệnh, Công ty vẫn có lợi nhuận, đó là thành tích rất đáng khích lệ.

Năm 2021 hoạt động của Công ty vẫn còn nhiều vấn đề khó khăn cần giải quyết và tìm cách tháo gỡ trong năm 2022, đó là:

- Đối với mảng ủy thác: Ảnh hưởng của dịch Covid lên hoạt động khai thác bay của các hãng hàng không, sự cắt giảm đầu tư của TCTHKVN trong nhiều lĩnh vực trong đó có đầu tư PTVT khiến lượng hàng XNK ủy thác sụt giảm nghiêm trọng.

+ Do dịch Covid-19 kéo dài, các đối tác cũng gặp khó khăn về tài chính dẫn đến tình trạng thanh toán công nợ chậm.

- Đối với mảng vận chuyển: thường xuyên gặp cạnh tranh gay gắt, trong khi cước vận tải hàng hóa bị đẩy cao nhiều lần, tình trạng khan hiếm tải trên tất cả các chặng gây rất nhiều khó khăn.

- Đối với mảng bán hàng:

+ Mảng kinh doanh trang thiết bị mặt đất: tình hình nguyên vật liệu khan hiếm, vận chuyển chậm và chi phí cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến các hợp đồng bán hàng, thời hạn hợp đồng phải ký lên 270 ngày, phát sinh nhiều chi phí vốn;

+ Mảng kinh doanh công cụ dụng cụ: Các hãng hàng không Việt Nam hiện nay không phục vụ các mặt hàng có nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh, do vậy nhu cầu hàng hóa bị cắt giảm;

- Mảng cho thuê văn phòng: Tình trạng dịch bệnh đã khiến các đơn vị thuê mặt bằng gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh, đề nghị Công ty miễn giảm giá thuê văn phòng hoặc giãn tiến độ thanh toán;

- Mảng đại lý bán vé máy bay:

+ Cùng bị tác động chung của dịch Covid-19, các hãng hàng không dừng toàn bộ đường bay quốc tế, hạn chế các chuyến bay nội địa nên doanh thu bán vé bị sụt giảm nghiêm trọng.

+ Bị san sẻ thị trường nhiều, vì hệ thống đại lý và các hãng hàng không khác liên tục có những chính sách thu hút, lôi kéo khách hàng;

- Mảng kinh doanh tài chính:

+ Vốn điều lệ của Công ty thấp, công nợ của Công ty tăng cao, đã xuất hiện công nợ quá hạn vì vậy hầu hết vốn cho hoạt động kinh doanh bán hàng, vốn cho nộp thuế VAT nhập

khẩu đối với dịch vụ XNK uỷ thác PTVT máy bay phải vay ngân hàng gần như toàn bộ, do đó chi phí lãi vay tăng cao.

- Rủi ro về sự biến động tỷ giá ngoại tệ, sự thay đổi các chính sách thuế, các quy định hải quan,... cũng là những khó khăn lớn cần đặc biệt lưu ý trong năm 2022.

5. Về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT trong kỳ

5.1. Về thù lao HĐQT:

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2021 đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2021. Tổng thù lao đã chi cả năm 2021: **236.160.000 đồng**.

5.2. Về chi phí hoạt động khác của HĐQT:

- Chi phí lương HĐQT năm 2021: **716.284.800 đồng** (bao gồm lương Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc) bằng 45,49% so với KH, được hạch toán vào chi phí hoạt động của Công ty và được trừ khi tính thuế TNDN. Kế hoạch lương HĐQT năm 2022 đề xuất bằng 90% kế hoạch lương HĐQT năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Các khoản chi ngày lễ, Tết, thưởng: đã chi **107.571.542 đồng**;

- Công tác phí, chi phí tiếp khách và các chi phí khác cho HĐQT: phát sinh ít, được hạch toán vào chi phí chung của Công ty.

6. Về Tổng kết các cuộc họp HĐQT, các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

Trong năm 2021 HĐQT đã thực hiện họp 6 phiên và 10 lần lấy ý kiến theo đúng quy định của pháp luật và Công ty, các nghị quyết, quyết định được đưa ra cụ thể theo Phụ lục tổng hợp Nghị quyết của HĐQT Công ty năm 2021 đính kèm.

7. Kết quả giám sát TGD & người điều hành khác trong kỳ:

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

+ HĐQT ghi nhận và đánh giá cao về sự nỗ lực của Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021, nhất trí thông qua kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.

+ Hàng quý, Ban TGD báo cáo HĐQT tình hình sản xuất kinh doanh cũng như kế hoạch quý sau thông qua các buổi họp HĐQT.

+ Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra. Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

+ HĐQT phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

+ HĐQT chỉ đạo sâu sát, chặt chẽ, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

III. Kế hoạch SXKD năm 2022 và một số giải pháp tổ chức thực hiện:

1. Kế hoạch SXKD năm 2022:

Trên cơ sở phân tích các thuận lợi, khó khăn của năm 2022 đồng thời căn cứ vào đặc thù, thực trạng, định hướng SXKD của Công ty và các thông tin hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty, nắm bắt nhu cầu đầu tư của các đơn vị trong ngành Hàng không và các khách hàng; HĐQT đã họp thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 và trình ĐHĐCĐ phê duyệt với các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2022

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	KH 2022 so với TH 2021
1. Tổng doanh thu	191.789	160.600	83,74%
2. Tổng chi phí	189.487	158.093	83,43%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	2.302	2.507	108,94%
4. Tổng số lao động	98	98	100,00%
5. Tổng quỹ lương	13.074	17.452	133,48%
6. Thu nhập LĐ bình quân tháng	11,12	14,84	133,48%
7. Mức chia cổ tức dự kiến	9%	5%	55,56%
8. Tổng mức đầu tư (Khối lượng công việc hoàn thành)	2.915	10.720	367,75%
9. Tổng mức đầu tư (Giá trị giải ngân)	1.517	12.118	798,81%

Do dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, đề chủ động trong điều hành SXKD, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung: ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT Công ty rà soát, điều chỉnh lại KH SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

- HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ tình hình thực hiện kế hoạch định hướng kinh doanh 5 năm 2021-2025 và công tác tái cơ cấu doanh nghiệp. Nội dung chi tiết trong phụ lục kèm theo báo cáo này.

- Danh mục các dự án đầu tư năm 2022 bao gồm:

Stt	Hạng mục đầu tư	Mức đầu tư (triệu đồng)
1	Mua mới thang máy nhà A	1.500
2	Thay mới trạm biến áp	3.000
3	Mua mới ô tô tải	600
4	Mua mới máy photocopy	120
5	Mở rộng nhà kho	2.000
6	Chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng toà nhà văn phòng tại 414 Nguyễn Văn Cừ, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	2.000
7	Chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng toà nhà văn phòng tại 200/10 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	1.500
8	Phần mềm quản lý kinh doanh (giải ngân)	1.398
	Tổng mức đầu tư 2022 (Giá trị giải ngân)	12.118

2. Một số giải pháp chính nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 và định hướng phát triển cho những năm tiếp theo:

HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ một số giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022, cụ thể như sau:

- Đối với mảng kinh doanh uỷ thác, vận chuyển:

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ ủy thác, vận chuyển cung cấp cho VNA nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường;

+ Tăng cường mở rộng cung cấp dịch vụ ủy thác, vận chuyển với các khách hàng mới như vận chuyển động cơ, càn, khối máy lớn cho Vietjet, PA;

- Đối với mảng kinh doanh bán hàng:

+ Bám sát nhu cầu đầu tư mua sắm trang thiết bị của các khách hàng truyền thống, xây dựng phương án giá hợp lý đảm bảo khả năng trúng thầu đồng thời có phương án chuẩn bị về nguồn vốn kinh doanh, nguồn hàng cung cấp, đảm bảo giao hàng đúng tiến độ;

+ Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường, giữ vững và phát triển thị phần, mở rộng kinh doanh ngoài ngành;

- Đối với mảng cho thuê văn phòng:

+ Thực hiện các phương án mở rộng, tăng diện tích cho thuê như: sắp xếp, bố trí lại vị trí làm việc; triển khai các dự án xây dựng toà nhà văn phòng;

+ Tiến hành cải tạo, sửa chữa khu vực đã xuống cấp, hư hỏng; duy trì thực hiện nghiêm túc quy định quản lý toà nhà; nâng cao chất lượng dịch vụ cho thuê văn phòng, tiếp tục thực hiện dịch vụ bảo vệ, vệ sinh theo hướng chuyên nghiệp;

- Đẩy nhanh tiến độ thu hồi công nợ để đảm bảo cân đối nguồn vốn, tăng thu nhập từ hoạt động tài chính và giảm lãi vay.

- Về tổ chức cán bộ lao động: Ổn định tổ chức cán bộ như hiện tại, thực hiện có kết quả phương án bố trí sắp xếp, phân công công việc cho từng người lao động trong các đơn vị, tổ chức lao động khoa học qua đó nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc và nâng cao năng suất lao động; Đảm bảo định biên lao động theo kết quả đề án QTNS và kế hoạch năm 2022 là 98 người; thực hiện số hoá để tiết kiệm lao động;

- Về công tác đào tạo: Triển khai công tác đào tạo theo kế hoạch để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, người lao động gồm: đào tạo nghiệp vụ về hàng nguy hiểm, kỹ năng quản lý hợp đồng, cập nhật về chế độ chính sách và nghiệp vụ ISO;

- Về tiền lương: Tiếp tục triển khai thực hiện đề án QTNS, thực hiện quy chế tiền lương Công ty, theo đó việc trả lương theo chức danh công việc được giao phù hợp tích chất, mức độ phức tạp công việc đảm nhận và đánh giá mức độ hoàn thành công việc của người lao động trong từng đơn vị, qua đó đảm bảo việc trả lương cho người lao động theo đúng nguyên tắc kịp thời, công bằng và phù hợp với số lượng, chất lượng và mức độ cống hiến của mỗi người, khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, hiệu quả công tác; Thực hiện nghiêm túc các Quy định quản lý lao động và Tiêu chuẩn chức danh làm cơ sở tuyển dụng, bố trí, sắp xếp, đánh giá chất lượng lao động và trả lương phù hợp với năng lực, chất lượng lao động;

- Thực hiện rà soát đề bổ sung, sửa đổi các quy trình, quy định của Công ty cho phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty; Thực hiện các giải pháp có hiệu quả để quản trị tốt các hợp đồng, tránh rủi ro, tiết kiệm chi phí tối đa, đem lại hiệu quả kinh doanh cao.

- Về công nghệ: Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị, điều hành để giảm hao phí lao động và tăng năng suất lao động; triển khai đưa vào sử dụng phần mềm quản lý kinh doanh.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp: đoàn kết - hợp tác - phát triển. Giữ nghiêm kỷ luật. Chăm lo xây dựng, củng cố truyền thống đoàn kết trong Công ty, quy tụ và phát huy khả

năng của từng thành viên trong Công ty. Đảm bảo việc làm, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp, trên cơ sở đó tăng cường hiệu quả đầu tư cho các Cổ đông.

3. Một số kiến nghị với Tổng công ty HKVN với vai trò vừa là cổ đông lớn nhất vừa là đối tác truyền thống quan trọng nhất của Công ty AIRIMEX:

- Về mảng cung cấp công cụ, dụng cụ phục vụ hành khách: kiến nghị về cơ chế đối với Airimex để có thể thực hiện được tối đa các dịch vụ như gia hạn hợp đồng, đàm phán hợp đồng thay vì chào thầu.

- Đẩy nhanh tiến độ thanh toán công nợ và hỗ trợ lãi suất vay với các khoản công nợ quá hạn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo liên quan đến kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty CP XNK Hàng không. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đào Khắc Hậu





PHỤ LỤC 1
Tổng hợp Nghị quyết HĐQT Công ty năm 2021

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	345/2021/NQ-HĐQT-XNK	05/02/2021	Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
2	535/2021/QĐ-HĐQT-XNK	03/03/2021	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2021
3	536/2021/QĐ-HĐQT-XNK	03/03/2021	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐTN năm 2021.
4	560/2021/NQ-HĐQT-XNK	05/03/2021	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐTN năm 2021.
5	726/2021/NQ-HĐQT-XNK	25/03/2021	Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐTN và nội dung đại hội
6	778/2021/QĐ-HĐQT-XNK	27/03/2021	Đầu tư mua xe ô tô 7 chỗ ngồi cho Công ty.
7	796/2021/NQ-HĐQT-XNK	30/03/2021	Định hướng hoạt động SXKD 5 năm giai đoạn 2021-2025.
8	986/2021/NQ-HĐQT-XNK	20/04/2021	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2021.
9	1291/2021/NQ-HĐQT-XNK	15/05/2021	Thay đổi một số nội dung trình ĐHĐCĐTN năm 2021.
10	1317/2021/NQ-HĐQT-XNK	18/05/2021	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2021.
11	1543/2021/NQ-HĐQT-XNK	14/06/2021	Thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ Công ty.
12	1545/2021/QĐ-HĐQT-XNK	14/06/2021	Bổ nhiệm và tiền lương đối với trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ.
13	1625/2021/NQ-HĐQT-XNK	25/06/2021	Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.
14	1812/2021/NQ-HĐQT-XNK	19/07/2021	Triển khai một số nội dung nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2021
15	1889/2021/NQ-HĐQT-XNK	02/08/2021	Thông qua việc mở hạn mức tín dụng tại ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam-Chi nhánh Chương Dương
16	2392/2021/NQ-HĐQT-XNK	08/09/2021	Chi trả cổ tức năm 2020
17	2448/2021/NQ-HĐQT-XNK	17/09/2021	Kiện toàn và tổ chức lại hoạt động kinh doanh bán vé máy bay
18	2449/2021/QĐ-HĐQT-XNK	17/09/2021	Kiện toàn và tổ chức lại hoạt động kinh doanh bán vé máy bay



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
19	2596/2021/NQ-HĐQT-XNK	08/10/2021	Phê duyệt Báo cáo đầu tư và KH lựa chọn nhà thầu dự án “Xây dựng phần mềm quản lý kinh doanh”
20	2682/2021/NQ-HĐQT-XNK	21/10/2021	Phiên họp thứ 2, nhiệm kỳ 2021-2026
21	2683/2021/QĐ-HĐQT-XNK	21/10/2021	Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ Công ty CP XNK Hàng không.
22	2684/2021/QĐ-HĐQT-XNK	21/10/2021	Ban hành quy trình kiểm toán nội bộ và ngăn ngừa rủi ro.
23	2826/2021/NQ-HĐQT-XNK	08/11/2021	Phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công công trình “Mở rộng nhà kho”





PHỤ LỤC 2

BÁO CÁO CỦA HĐQT

VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SXKD 5 NĂM 2021-2025 VÀ CÔNG TÁC TÁI CƠ CẤU DOANH NGHIỆP

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025

1.1. Kết quả SXKD năm 2021 và KH 2022

TT	Chỉ tiêu (triệu đồng)	KH2021 (trong KH 5 năm)	TH2021	%TH /KH	KH2022 (trong KH 5 năm)	KH2022 - trình ĐHĐCĐ	%KH22 trình ĐHĐCĐ/ KH22 trong KH 5 năm
1	Doanh thu	195.900	191.789	97,90	207.335	160.600	77,46
2	Chi phí	190.856	189.487	99,28	202.039	158.093	78,25
3	LNTT	5.044	2.302	45,63	5.296	2.507	47,34
4	Vốn điều lệ	31.113	31.113	100,00	31.113	31.113	100,00
5	KH đầu tư (KL CV hoàn thành)	10.100	2.915	28,86	-	10.720	
6	KH đầu tư (Giá trị giải ngân)	10.100	1.517	15,02	-	12.118	

1.2. Tình hình lao động, tiền lương

+ Số lao động tính đến 31/12/2021 là 98 người, bằng 89,09% KH;

+ Về quỹ lương 2021 của Công ty bằng 13,07 tỷ đồng bằng 67,42% KH.

1.3. Đánh giá tình hình thực hiện năm 2021 và kế hoạch 2022 so với kế hoạch 5 năm

+ Về Kết quả kinh doanh năm 2021:

Năm 2021 là năm tình hình kinh doanh của Công ty chịu nhiều ảnh hưởng từ dịch Covid-19. Các mảng kinh doanh đều gặp khó khăn, kết quả kinh doanh chung của Công ty thấp so với Kế hoạch 2021 trong kế hoạch kinh doanh 5 năm. Doanh thu 191,79 tỷ đồng bằng 97,90% KH trong KH 5 năm; Lợi nhuận 2,3 tỷ đồng bằng 45,63% KH trong KH 5 năm.

+ Về Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Giai đoạn 2022-2025 dự báo thị trường sẽ phục hồi về mức tương ứng giai đoạn trước dịch bệnh. Tuy nhiên căn cứ trên kết quả kinh doanh năm 2020-2021 (các giai đoạn dịch bệnh lên đến cao điểm rồi ổn định trở lại) và tình hình kinh doanh quý 1/2022 (giai đoạn thị trường dần phục hồi vào đợt cao điểm, chuẩn bị mở lại các đường bay quốc tế), doanh thu và lợi nhuận vẫn chưa được hồi phục khả quan, khả năng phục hồi về mức tương tự năm 2019 rất thấp.

Do đó Công ty dự kiến kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 trình ĐHĐCĐ thấp hơn so với Kế hoạch 2022 trong kế hoạch kinh doanh 5 năm:

Doanh thu 160,6 tỷ đồng bằng 77,46% KH trong KH 5 năm; Lợi nhuận 2,5 tỷ đồng bằng 47,34% KH trong KH 5 năm.

2. Công tác triển khai tái cơ cấu tổ chức, lao động, ngành nghề SXKD của DN trong năm 2021

2.1. Về ngành nghề SXKD: Công ty đã trình đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, trang thiết bị điện dân dụng, quảng cáo, in ấn, xuất bản... trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và đã được ĐHCĐTN thông qua. Sau đó Công ty đã hoàn thiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2.2. Cơ cấu tổ chức quản lý

+ Giữ nguyên cơ cấu tổ chức các đơn vị: Phòng Xuất nhập khẩu 2; Phòng Xuất nhập khẩu 3; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Hành chính và Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh. Tùy tình hình kinh doanh thực tế từng năm, Công ty sẽ có sự điều chỉnh phù hợp.

+ Chuyển đổi mô hình kinh doanh của Phòng vé máy bay từ khoán kinh doanh sang hợp tác kinh doanh.

2.3. Cơ cấu lao động: số lao động tính đến 31/12/2021 là 98 người. Trong năm 2021 là giai đoạn khó khăn của Công ty do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Công ty đã thực hiện cho 20% lao động tạm thời nghỉ không lương từ tháng 6/2021.

3. Định hướng tái cơ cấu DN giai đoạn 2022-2025

3.1. Cơ cấu tổ chức quản lý:

Giữ nguyên cơ cấu tổ chức các đơn vị đã thực hiện tái cơ cấu trong năm 2021: Phòng Xuất nhập khẩu 2; Phòng Xuất nhập khẩu 3; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Hành chính và Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh. Tùy tình hình kinh doanh thực tế từng năm, Công ty sẽ có sự điều chỉnh phù hợp.

3.2. Định biên lao động theo mô hình tổ chức mới

Giai đoạn đến năm 2022 (giai đoạn duy trì): 98 người

Giai đoạn từ năm 2023 (giai đoạn phục hồi, phát triển): 110 người

3.3. Về ngành nghề SXKD

Tiếp tục các ngành nghề kinh doanh hiện tại và bắt đầu triển khai các ngành nghề đã được đăng ký bổ sung năm 2021: cung cấp trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, trang thiết bị điện dân dụng, quảng cáo, in ấn, xuất bản...

3.4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch trên từng lĩnh vực:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp đã nêu trong Kế hoạch định hướng SXKD 5 năm 2021-2025:

+ Về kinh doanh:

- Tăng cường xây dựng, củng cố các mối quan hệ các cấp với các khách hàng quen thuộc, đẩy mạnh công tác đối ngoại, quán triệt NLD lấy sự hài lòng của khách hàng làm ưu tiên.

010793
CÔNG TY
ĐỒ PHÂN
NHẬP KH
NG KHÔNG
HIỆN - TP.V

- Đối với mảng ủy thác xuất nhập khẩu, vận chuyển phụ tùng vật tư máy bay: Duy trì các mối quan hệ với khách hàng cũ, đồng thời mở rộng tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đơn vị khác như Vasco, Vietjet Air, Jestar Airway...; Bám sát nhu cầu vận chuyển động cơ, động cơ phụ, cồng máy bay, các thiết bị lớn của VNA cũng như các hãng hàng không khác để chào giá, tìm kiếm hợp đồng, tăng doanh thu cho công ty.

- Đối với mảng kinh doanh bán hàng: Bám sát nhu cầu đầu tư mua sắm trang thiết bị của các khách hàng; Tích cực nghiên cứu phát triển và mở rộng các mảng sản phẩm, như dịch vụ sửa chữa xe cứu hỏa, trang thiết bị cứu hộ tàu bay cung cấp cho ACV... có nhiều tiềm năng mang lại doanh thu cho Công ty; Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường, giữ vững và phát triển thị phần;

- Đối với mảng cho thuê văn phòng: Thực hiện các phương án mở rộng, tăng diện tích cho thuê như: sắp xếp, bố trí lại vị trí làm việc; triển khai các dự án xây dựng toà nhà văn phòng; Nâng cao chất lượng dịch vụ cho thuê văn phòng, tiếp tục thực hiện dịch vụ bảo vệ, vệ sinh theo hướng chuyên nghiệp;

+ Về tài chính: Đẩy nhanh tiến độ thu hồi công nợ để đảm bảo cân đối nguồn vốn, tăng thu nhập từ hoạt động tài chính và giảm lãi vay.

+ Về tổ chức, nhân sự: Ổn định tổ chức cán bộ như hiện tại, thực hiện có kết quả phương án bố trí sắp xếp, phân công công việc cho từng người lao động trong các đơn vị; Đảm bảo định biên lao động theo kết quả đề án QTNS và kế hoạch năm 2022 là 98 người; thực hiện số hoá để tiết kiệm lao động; Triển khai công tác đào tạo theo kế hoạch để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, người lao động gồm: đào tạo nghiệp vụ về hàng nguy hiểm, kỹ năng quản lý hợp đồng, cập nhật về chế độ chính sách và nghiệp vụ ISO;

+ Về công nghệ: Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị, điều hành để giảm hao phí lao động và tăng năng suất lao động; triển khai đưa vào sử dụng phần mềm quản lý kinh doanh.

4. Kiến nghị đối với TCTHK (là cổ đông lớn của AIRIMEX)

- Tạo điều kiện cho Airimex tham gia các gói thầu cung cấp trang thiết bị mặt đất, các mặt hàng công cụ, dụng cụ phục vụ trên máy bay;

- Đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ, thanh toán công nợ;



CÔNG TY CỔ PHẦN XNK HÀNG KHÔNG

**BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

1. Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần XNK Hàng không
 2. Giấy đăng ký KD số : 010017934 ngày 09 tháng 10 năm 2013
 3. Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu...
 4. Địa chỉ : 414 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên; Điện thoại: 38271351; Fax: 38271925
 Vốn điều lệ: 31.112.830.000 VNĐ
 Trong đó vốn góp của Tổng Công ty : 12.852.000.000 VNĐ

DVT: Trđ

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2021			Năm 2022	
			KH (1)	TH (2)	Tỷ lệ (2/1)	KH (3)	Tỷ lệ (3/2)
I	Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	169.007	108.460	64,17	119.096	109,81
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	19.905	8.076	40,57	18.044	223,43
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	-	-	-	-	-
3	Các khoản phải thu.	130-BCĐKT	136.288	86.014	63,11	86.238	100,26
	Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		-	-	-	-	-
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	12.787	13.810	108,00	14.787	107,07
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	27	560	-	27	4,82
II	Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	16.807	11.452	68,14	13.380	116,84
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	-	-	-	-
2	Tài sản cố định	220,230-BCĐKT	12.233	8.694	71,07	12.586	144,77
5	Tài sản dài hạn khác	240,260-BCĐKT	4.574	2.758	-	794	28,79
III	Nợ phải trả	300-BCĐKT	145.401	83.526	57,45	97.180	116,35
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	143.770	81.805	56,90	95.459	116,69
	Trong đó: Nợ quá hạn		-	-	-	-	-
2	Nợ dài hạn	320-BCĐKT	1.631	1.721	105,52	1.721	100,00
IV	Nguồn vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	40.413	36.386	90,04	35.296	97,00
1	Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	40.413	36.386	90,04	35.296	97,00
	Trong đó : Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	31.113	31.113	100,00	31.113	100,00
2	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	420-BCĐKT	-	-	-	-	-
V	Kết quả kinh doanh		0	-	-	0	-
1	Tổng doanh thu		195.900	191.789	97,90	160.600	83,74
	- Dthu về bán hàng và c.cấp DV	10-BCKQKD	195.700	191.457	97,83	160.400	83,78
	- Dthu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	200	203	101,70	200	98,33
	- Thu nhập khác	31-BCKQKD	-	129	-	-	-
2	Tổng chi phí		190.856	189.487	99,28	158.093	83,43
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	5.044	2.302	45,63	2.507	108,94
	+ Lợi nhuận do hoàn nhập dự phòng		-	-	-	-	-
	+ Lợi nhuận từ hoạt động KD		5.044	2.302	45,63	2.507	108,94
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60-BCKQKD	4.004	1.932	48,24	1.974	102,21

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2021			Năm 2022	
			KH (1)	TH (2)	Tỷ lệ (2/1)	KH (3)	Tỷ lệ (3/2)
VI	Các chỉ tiêu khác		-	-	-	-	-
1	Tổng vốn CSH của DN tại ngày 31/12		40.413	36.386	90,04	35.296	97,00
	Trong đó vốn đầu tư của các CSH		31.113	31.113	100,00	31.113	100,00
2	Vốn đầu tư của TCT vào DN tại ngày 31/12		12.852	12.852	100,00	12.852	100,00
3	Các chỉ tiêu tài chính cơ bản :		-	-	-	-	-
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		78,25	69,66	89,02	73,36	105,31
	- TS ngắn hạn/Nợ phải trả		1,16	1,30	112,07	1,23	94,62
4	Lợi nhuận trước thuế của DN		5.044	2.302	45,63	2.507	108,94
	+ Lợi nhuận do hoàn nhập dự phòng		-	-	-	-	-
	+ Lợi nhuận từ hoạt động KD		5.044	2.302	45,63	2.507	108,94
5	Lợi nhuận Tổng Công ty được hưởng		1.157	1.157	100,00	643	55,56
	Trong đó : - Cổ tức		1.157	1.157	100,00	643	55,56
6	Tổng mức đầu tư trong năm của DN (GTGN)		10.100	1.517	15,02	12.118	798,81
7	Tổng phát sinh phải nộp NS trong năm		8.161	5.586	68,45	6.544	117,15
	Trong đó: Các loại thuế		8.161	5.586	68,45	6.544	117,15
8	Tổng quỹ lương		19.391	13.074	67,42	17.452	133,48
9	Số lao động bình quân (người)		110	98	89,09	98	100,00
10	Tiền lương bình quân người/ năm		14,69	11,12	75,68	14,84	133,48

Ngày 30 tháng 3 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu



CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM 2022

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	NĂM 2021			Năm 2022	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
1. NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	Tr.đ	8.161	5.586	68,45	6.544	117,15
1.1 Thuế giá trị gia tăng	Tr.đ	3.773	3.225	85,48	3.773	116,99
1.2 Thuế môn bài	Tr.đ	4	4	100,00	4	100,00
1.3 Thuế nhà đất	Tr.đ	1.316	2.095	159,19	1.615	77,09
1.4 Thuế XNK	Tr.đ	1.253	-	-	-	-
1.5 Thuế tiêu thụ đặc biệt + nhà thầu	Tr.đ	-	-	-	-	-
1.5 Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	1.040	157	15,09	533	339,40
1.6 Thuế khác (TNCN)	Tr.đ	774	105	13,57	619	589,71
2. TỔNG VỐN ĐẦU TƯ (GIÁ TRỊ GIẢI NGÂN)	Tr.đ	10.100	1.517	15,02	12.118	798,81
3. TỔNG DOANH THU	Tr.đ	195.900	191.789	97,90	160.600	83,74
- Bán hàng	Tr.đ	110.000	122.423	111,29	85.200	69,60
- Ủy thác nhập khẩu	Tr.đ	32.000	21.644	67,64	28.600	132,14
- Dịch vụ vận chuyển, khác	Tr.đ	40.000	32.862	82,16	33.000	100,42
- Bán vé MB	Tr.đ	1.500	550	36,70	200	36,33
- Cho thuê VP	Tr.đ	12.200	13.978	114,57	13.400	95,87
- DT tài chính	Tr.đ	200	203	101,70	200	98,33
- Thu nhập khác	Tr.đ	-	129	-	-	-
4. TỔNG CHI PHÍ	Tr.đ	190.856	189.487	99,28	158.093	83,43
4.1 Chi cho CBCNV	Tr.đ	20.329	13.689	67,34	18.252	133,34
- Chi phí tiền lương	Tr.đ	19.391	13.074	67,42	17.452	133,48
- Tiền ăn ca	Tr.đ	938	614	65,49	800	130,23
4.2 BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	Tr.đ	2.330	1.850	79,39	2.097	113,36
4.3 Chi phí vật tư, vốn hàng	Tr.đ	148.149	157.105	106,05	118.505	75,43
- Giá vốn hàng bán	Tr.đ	99.989	117.529	117,54	77.586	66,01
- Chi phí dịch vụ	Tr.đ	48.160	39.576	82,18	40.919	103,39
4.4 Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	3.723	2.958	79,44	3.681	124,45
4.5 Chi khác	Tr.đ	15.330	11.710	76,39	14.168	120,99
- Chi khác bằng tiền	Tr.đ	14.909	11.561	77,55	13.868	119,95
<i>Trong đó chi phí khác bằng tiền dự phòng là 10%</i>		-	-	-	1.387	-
- Chi phúc lợi cho người lao động	Tr.đ	421	149	-	300	-
- Dự phòng phải thu khó đòi (hoàn nhập)	Tr.đ	-	-	-	-	-
4.6 Chi phí hđộng tài chính	Tr.đ	995	2.008	201,79	1.390	69,23
<i>Trong đó chi phí lãi vay</i>	Tr.đ	995	1.981	199,10	1.390	70,17

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	NĂM 2021			Năm 2022	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
4.7 Chi phí hoạt động khác	Tr.đ	-	168	-	-	-
5. LỢI NHUẬN	Tr.đ	-	-	-	-	-
5.1 Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.044	2.302	45,63	2.507	108,94
Trong đó : + Lợi nhuận do hoàn nhập dự phòng	Tr.đ	-	-	-	-	-
+ Lợi nhuận từ hoạt động KD	Tr.đ	5.044	2.302	45,63	2.507	108,94
5.2 Thuế TNDN		1.040	370	35,58	533	144,05
5.3 Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đ	4.004	1.932	48,24	1.974	102,21
+ Trích quỹ dự trữ bổ sung VDL		-	-	-	-	-
+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi		400	193	48,25	197	102,07
+ Trích quỹ thưởng ban điều hành		209	72	34,40	209	290,67
+ Lợi nhuận còn lại năm nay		3.395	1.667	49,09	1.568	94,09
6 Lợi nhuận dự kiến chia cổ tức	Tr.đ	2.800	2.800	100,00	1.556	55,56
Lợi nhuận năm nay		3.395	1.667	49,09	1.568	94,09
Chi cổ tức (Tỷ lệ %/1.000 đ)		9,0%	9,0%	100,00	5,0%	55,56
6. LAO ĐỘNG	Người	110	98	89,09	98	100,00
7. TIỀN LƯƠNG BQ 1 LĐ/THÁNG	Tr.đ	14,69	11,12	75,68	14,84	133,48
8. VỐN	Tr.đ	31.113	31.113	100,00	31.113	100,00

Ngày 30 tháng 3 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

(Phương án kèm theo Tờ trình số: 613/2022/TTr-HĐQT-XNK ngày 30/3/2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty như sau:

Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2021 của Công ty là : 2.301.582.483 đ;

• **Thuế TNDN phải nộp năm 2021** : 370.085.060 đ;

• **Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN** : 1.931.497.423 đ;

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế) : 193.149.742 đ;

Trong đó: + *Quỹ khen thưởng*: 48.287.436 đ

+ *Quỹ phúc lợi* : 144.862.306 đ

- Trích quỹ thưởng thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên (0,5 tháng lương thực hiện 2021 của TV HĐQT và KSV chuyên trách và 2 tháng thù lao thực hiện 2021 của TV HĐQT và KSV kiêm nhiệm) : 71.903.413 đ;

(Phương án thưởng cụ thể đề nghị ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định)

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 : 1.666.444.268 đ;

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại : 1.858.681.930 đ;

- Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2021 là : 3.525.126.198 đ;

- Đề nghị mức chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, tỷ lệ 9% : 2.800.154.700 đ;

(900 đồng/cổ phần) là

- Lợi nhuận còn lại chưa chia là : 724.971.498 đ.

Đề nghị ĐHĐCĐ quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2021 (bằng tiền) là: 17 giờ 00, ngày 20/06/2022; Thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2021: từ ngày 20/07/2022.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đào Khắc Hậu



Số: /2022/NQ-ĐHĐCĐ-XNK

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;
Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không số/BB-ĐHĐCĐ/XNK ngày 28/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty về tình hình thực hiện SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 và các giải pháp thực hiện; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán. Cụ thể:

1.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2021 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	195.900	191.789	97,90%
Tổng chi phí	190.856	189.487	99,28%
Lợi nhuận trước thuế	5.044	2.302	45,63%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.004	1.932	48,24%
Mức chia cổ tức dự kiến	9%/VĐL	9%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư (Khối lượng công việc hoàn thành)	10.100	2.915	28,86%

1.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Năm 2022	
		Kế hoạch	KH 2022 so với TH 2021
Tổng doanh thu	191.789	160.600	83,74%

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Năm 2022	
		Kế hoạch	KH 2022 so với TH 2021
Tổng chi phí	189.487	158.093	83,43%
Lợi nhuận trước thuế	2.302	2.507	108,94%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.932	1.974	102,21%
Mức chia cổ tức dự kiến	9%/VĐL	5%/VĐL	55,56%
Tổng vốn đầu tư (Giá trị giải ngân)	2.915	12.118	798,81%

Do dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, để chủ động trong điều hành SXKD ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

Các số liệu chi tiết và diễn giải được nêu tại Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty kèm theo Tờ trình số 613/2022/TTr-HĐQT-XNK ngày 30/3/2022 của HĐQT Công ty.

1.3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA). Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng tài sản (31/12/2021) : 119.911.966.463 đồng
- Vốn chủ sở hữu (31/12/2021) : 36.386.417.358 đồng
- Tổng doanh thu (01/01/2021 - 31/12/2021) : 191.788.658.658 đồng
- Lợi nhuận trước thuế (01/01/2021 - 31/12/2021) : 2.301.582.483 đồng

Các số liệu chi tiết được nêu tại Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA).

2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát.

3. Thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam - CN Hà Nội thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kết thúc ngày 30/6/2022 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2020, chi tiết như sau:

- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2021 của Công ty là : 2.301.582.483 đ;
- Thuế TNDN phải nộp năm 2021 : 370.085.060 đ;
- Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN : 1.931.497.423 đ;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế) : 193.149.742 đ;
- Trong đó: + Quỹ khen thưởng : 48.287.436 đ
- + Quỹ phúc lợi : 144.862.306 đ
- Trích quỹ thưởng thành viên HĐQT, Trưởng BKS, KS viên (0,5 tháng lương và thù lao thực hiện năm 2021 của TV HĐQT và KSV chuyên trách và 2 tháng thù lao thực hiện 2021 của TV

HĐQT và KSV kiêm nhiệm) : 71.903.413 đ;

(Phương án thưởng cụ thể ĐHCĐ giao HĐQT xem xét quyết định)

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 : 1.666.444.268 đ;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại : 1.858.681.930 đ;
- Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2021 là : 3.525.126.198 đ;
- Đề nghị mức chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, tỷ lệ 9%
(900 đồng/cổ phần) : 2.800.154.700 đ;
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là : 724.971.498 đ.

Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2021 (bằng tiền) là: 17 giờ 00 phút, ngày 20/6/2022; Thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2021: từ ngày 20/7/2022.

5. Thông qua thực hiện chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2022, chi tiết như sau:

- Thực hiện chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2021:

- + Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/tháng;
- + Các thành viên HĐQT khác: 3.400.000 đồng/người/ tháng;
- + Các thành viên BKS: 2.890.000 đồng/người/tháng.

Tổng số tiền thù lao năm 2021 là: 236.160.000 đồng

- Mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2022:
- + Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/tháng;
- + Các thành viên HĐQT khác: 3.400.000 đồng/người/tháng;
- + Các thành viên BKS: 2.890.000 đồng/người/tháng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không giao Chủ tịch HĐQT Công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT;
- TGD Cty;
- TV BKS;
- Website Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Đào Khắc Hậu